

Nh ng năm qua, ho t đ ng hòa gi i c s trên đ a bàn t nh Gia Lai đã đ t đ c nhi u hi u qu tích c c, tuy nhiên m t s c s v n còn ch a hi u đúng v ho t đ ng hòa gi i c s, th m chí còn nh m l n hòa gi i tranh ch p đ t đại t i y ban nhân dân c p xã là ho t đ ng hòa gi i c s, xem H i đ ng hòa gi i tranh ch p đ t đại UBND c p xã là m t t hòa gi i c s. Đ cán b , công ch c qu n lý nhà n c v công tác hòa gi i c s và các hòa gi i viên cũng nh ng i dân phân bi t đ c hòa gi i c s và hòa gi i tranh ch p đ t đại t i UBND c p xã, tác gi xin đ c p m t s n i dung trong bài vi t nh m ph c v t t cho quá trình gi i quy t tranh ch p đ t đại trong ho t đ ng hòa gi i c s, đ c bi t k p th i xác đ nh, h ng d n, gi i quy t đ c mâu thu n, tranh ch p đ t đại gi a các h gia đình là ng i dân t c thi u s, k p th i tránh tr thành đ m nóng v an ninh chính tr t i c s trên đ a bàn t nh Gia Lai.

Hòa gi i là m t ph ng th c gi i quy t tranh ch p v i s giúp đ c a m t bên th ba trung l p, các bên tranh ch p t nguy n th a thu n gi i quy t các tranh ch p phù h p v i quy đ nh c a pháp lu t, truy n th ng đ o đ c xã h i[1].

Kho n 1 Đ i u 2 [Lu t Hòa gi i c s năm 2013](#) quy đ nh: “Hòa gi i c s là vi c hòa gi i viên h ng d n, giúp đ các bên đ t đ c th a thu n, t nguy n gi i quy t v i nhau các mâu thu n, tranh ch p, vi ph m pháp lu t theo quy đ nh c a Lu t này”. Theo đó, hòa gi i tranh ch p v lĩnh v c đ t đại thu c ph m vi đ i u ch nh c a Lu t Hòa gi i c s đ c quy đ nh c th t i Đ i u 5 Ngh đ nh s 15/2014/NĐ-CP ngày 27/02/2014 c a Chính ph quy đ nh chi ti t m t s đ i u và bi n pháp thi hành Lu t Hòa gi i c s.

Hòa gi i tranh ch p đ t đại t i y ban nhân dân c p xã là th t c đ gi i quy t tranh ch p đ c quy đ nh trong Lu t Đ t đại năm 2013 trong tr ng h p các bên tranh ch p không t hòa gi i h c không hòa gi i đ c thông qua hòa gi i c s.

T đó có th th y đ c đ m chung gi a ho t đ ng hòa gi i tranh ch p đ t đại thông qua hòa gi i c s v i hòa gi i gi i quy t tranh ch p đ t đại t i y ban nhân dân c p xã là ho t đ ng hòa gi i đ u nh m m c đích gi i quy t các tranh ch p, mâu thu n gi a hai hay nhi u bên b ng v i c các bên dàn x p, th ng l ng v i nhau có s tham gia c a bên th ba. Tuy nhiên, không vì th mà chúng ta nh m l n gi a hòa gi i tranh ch p đ t đại thông qua hòa gi i c s và hòa gi i gi i quy t tranh ch p đ t đại t i y ban nhân dân c p xã.

Th nh t, v c s pháp lý, m i [ho t đ ng hòa gi i](#) đ u đ c đ i u ch nh b i các quy đ nh pháp lu t riêng bi t.

Ho t đ ng hòa gi i c s đ c đ i u ch nh b i [Lu t Hòa gi i c s năm 2013](#) và các văn b n có liên quan: Ngh đ nh s 15/2014/NĐ-CP ngày 27/02/2014 c a Chính ph quy đ nh chi ti t m t s đ i u và bi n pháp thi hành Lu t Hòa gi i c s; Ngh quy t liên t ch 01/2014/NQLT/CP-UBT MTTQVN ngày 18/11/2014 gi a Chính ph và y ban Trung ng M t tr n T qu c Vi t Nam v h ng d n ph i h p th c hi n m t s quy đ nh c a pháp lu t v hòa gi i c s, Thông t liên t ch s 100/2014/TTLT-BTP-BTC c a B T pháp và B Tài chính quy đ nh vi c l p d toán, qu n lý, s đ ng và quy t toán kinh phí ngân sách nhà n c th c hi n công tác hòa gi i c s ...

Ho t đ ng hòa gi i trong gi i quy t các tranh ch p đ t đại đ c đ i u ch nh b i [Lu t Đ t đại năm 2013](#) và các văn b n h ng d n thi hành nh : Ngh đ nh s 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 c a

Chính ph quy đ nh chi ti t thi hành m t s đ i u c a Lu t Đ t đại đ c s a đ i, b sung b i Ngh đ nh s 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 c a Chính ph v s a đ i, b sung m t s ngh đ nh quy đ nh chi ti t thi hành Lu t Đ t đại.

Th hai, m c dù tranh ch p v lnh v c đ t đại cũng n m trong ph m vi hòa gi i c s , tuy nhiên v b n ch t hòa gi i tranh ch p đ t đại c s và hòa gi i tranh ch p đ t đại t i y ban nhân dân c p xã khác nhau.

Hòa gi i c s nói chung và hòa gi i tranh ch p đ t đại thông qua ho t đ ng hòa gi i c s nói riêng là ph ng th c t ch c gi i quy t nh ng mâu thu n, tranh ch p trên c s khuy n khích, thuy t ph c các bên t nguy n th a thu n v i nhau nh m xóa b mâu thu n, b t đ ng, t đ đ t đ c th a thu n phù h p v i pháp lu t và đ o đ c xã h i, góp ph n xây đ ng tinh th n đoàn k t trong n i b nhân dân, t ng thân t ng ái, gi gìn đ o đ c, tình làng nghĩa xóm, gi gìn an ninh chính tr , tr t t an toàn xã h i trong c ng đ ng dân c .

Ho t đ ng hòa gi i tranh ch p đ t đại t i y ban nhân dân c p xã là ho t đ ng hòa gi i mang tính ch t th t c hành chính t i y ban nhân dân xã, ph ng, th tr n n i có đ t tranh ch p đ i v i các tranh ch p v đ t đại theo quy đ nh t i Đ i u 202 Lu t Đ t đại năm 2013, theo đó Lu t Đ t đại kh ng đ nh Nhà n c khuy n khích các bên tranh ch p đ t đại t hòa gi i ho c gi i quy t tranh ch p đ t đại thông qua hòa gi i c s . Trong tr ng h p tranh ch p đ t đại mà các bên tranh ch p không hòa gi i đ c thì gi i đ n đ n y ban nhân dân c p xã n i có đ t tranh ch p đ hòa gi i.

Th ba, ch th ti n hành hòa gi i c a hai ho t đ ng hòa gi i là riêng bi t.

Theo [Lu t Hòa gi i c s năm 2013](#), ho t đ ng hòa gi i c s đ c th c hi n b i các hòa gi i viên thu c các t hòa gi i. T hòa gi i là t ch c t qu n c a nhân dân đ c thành l p p c s (g m thôn, làng, p, b n, buôn, phum, sóc, t dân ph , khu ph và c ng đ ng dân c khác) đ ho t đ ng hòa gi i. C c u t ch c c a t hòa gi i g m có t tr ng và các hòa gi i viên; m i t hòa gi i có t 03 hòa gi i viên tr lên, trong đó có hòa gi i viên n (đ i v i vùng có nhi u đ ng bào dân t c thi u s thì t hòa gi i ph i có hòa gi i viên là ng i dân t c thi u s). Hòa gi i viên đ c b u ra trong s nh ng ng i có các tiêu chu n nh : Có ph m ch t đ o đ c t t, có uy tín trong c ng đ ng dân c ; có kh năng thuy t ph c, v n đ ng nhân dân, có hi u bi t pháp lu t. Sau khi b u ch n đ c hòa gi i viên, Tr ng ban công tác M t tr n T Qu c l p danh sách đ ngh Ch t ch y ban nhân dân c p xã ra quy t đ nh công nh n hòa gi i viên. T tr ng t hòa gi i do hòa gi i viên b u trong s các hòa gi i viên đ ph trách t hòa gi i. Theo Đ i u 88 [Ngh đ nh s 43/2014/NĐ-CP](#) ngày 15/5/2014 c a Chính ph quy đ nh chi ti t thi hành m t s đ i u c a Lu t Đ t đại, ho t đ ng hòa gi i trong gi i quy t các tranh ch p đ t đại do H i đ ng hòa gi i tranh ch p đ t đại th c hi n. C c u thành ph n H i đ ng g m: Ch t ch ho c Phó Ch t ch y ban nhân dân là Ch t ch H i đ ng; đ i di n y ban M t tr n T Qu c xã, ph ng, th tr n; t tr ng t dân ph đ i v i khu v c đô th ; tr ng thôn, p đ i v i khu v c nông thôn; đ i di n c a m t s h dân sinh s ng lâu đ i t i xã, ph ng, th tr n bi t rõ v ngu n g c và quá trình s đ ng đ i v i th a đ t đó; cán b đ a chính, cán b t pháp xã, ph ng, th tr n. Tùy t ng tr ng h p c th , có th m i đ i di n H i Nông dân, H i Ph n, H i C u chi n binh, Đoàn Thanh niên C ng s n H Chí Minh.

Th t , s khác nhau v th i gian và đ a đ i m ti n hành hòa gi i.

Hòa gi i tranh ch p đ t đại thông qua ho t đ ng hòa gi i c s có đ a đ i m là n i x y ra v , v c ho c n i do các bên ho c hòa gi i viên l a ch n, b o đ m thu n l i cho các bên, hòa gi i đ c ti n hành tr c ti p, b ng l i nói v i s có m t c a các bên. Trong tr ng h p các bên có ng i khuy t t t thì có s h tr phù h p đ có th tham gia hòa gi i. Trong th i h n 03 ngày, k t ngày đ c phân công, hòa gi i viên b t đ u ti n hành hòa gi i, tr tr ng h p c n thi t ph i

hòa giải ngay khi chúng ta biết, vì các bên có thể thỏa thuận khác với thời gian hòa giải. Hòa giải tranh chấp đất đai tại Ủy ban nhân dân cấp xã được tiến hành ngay tại trụ sở Ủy ban nhân dân cấp xã và được thực hiện trong thời hạn không quá 45 ngày, kể từ ngày nhận được đơn yêu cầu giải quyết tranh chấp đất đai. Đây là thời cơ hòa giải mang tính chất hành chính và có tính bắt buộc trong giải quyết tranh chấp đất đai. Kết quả hòa giải tranh chấp đất đai tại Ủy ban nhân dân cấp xã không làm mất đi quyền khiếu kiện cấp cao hơn. Tuy nhiên, nếu không thực hiện qua thời cơ hòa giải này mà yêu cầu trực tiếp đến Tòa án thì Tòa án sẽ không thụ lý và việc theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 192 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

Thứ năm, việc quy định pháp lý của việc hòa giải

Đến với hoạt động hòa giải ở cơ sở, nếu hòa giải thành, các bên có thể thỏa thuận lập văn bản hòa giải thành và có thể yêu cầu Tòa hòa giải gửi đơn lên Tòa án Nhân dân yêu cầu ra Quyết định công nhận và việc hòa giải thành theo quy định tại Công văn số 1503/BTP-PBGDPL ngày 05/5/2017 của Bộ Tư pháp và hướng dẫn thực hiện theo yêu cầu Tòa án công nhận kết quả hòa giải thành ở cơ sở; nếu hòa giải không thành thì các bên có quyền yêu cầu cơ quan, tổ chức có thẩm quyền giải quyết theo quy định của pháp luật. Để biết quy định hòa giải thành không có chế định bắt buộc phải thực hiện nên các bên có quyền thay đổi quy định như sau đó cũng thay đổi theo thời gian.

Đến với hoạt động hòa giải trong giải quyết các tranh chấp đất đai, kết quả hòa giải tranh chấp đất đai phải được lập thành biên bản. Biên bản hòa giải phải có chữ ký của Chủ tịch Hội đồng, các bên tranh chấp có mặt tại buổi hòa giải, các thành viên tham gia hòa giải và phải đóng dấu của Ủy ban nhân dân cấp xã; đồng thời phải được gửi ngay cho các bên tranh chấp và lưu tại Ủy ban nhân dân cấp xã. Các bên bị buộc phải thực hiện và chịu trách nhiệm và nghĩa vụ của mình. Như vậy, có thể thấy, tuy giống nhau về mục đích và ý nghĩa nhưng giải quyết tranh chấp đất đai thông qua hoạt động hòa giải ở cơ sở và hòa giải trong giải quyết tranh chấp đất đai tại Ủy ban nhân dân cấp xã là hai hoạt động hoàn toàn khác nhau về bản chất, thời gian tiến hành, hình thức pháp lý... Do đó, cần căn cứ vào từng trường hợp, từng việc việc cụ thể để xác định, giải quyết, hướng dẫn người dân đến đúng cơ quan, tổ chức có thẩm quyền giải quyết mâu thuẫn, tranh chấp, tránh việc nhậm lờn gây nên hậu quả nghiêm trọng.

Ngân Vũ

Sở Tư pháp tỉnh Gia Lai